

## Đồ án môn Phân tích và thiết kế phần mềm

### Mô hình Use case **Quản Lý Thư Viện**

Version 1.0

Sinh viên thực hiện:  
21424034 - Nguyễn Hiếu Nghĩa  
21424045 - Đinh Thành Phú  
21424052 - Đỗ Văn Thành  
21424067 - Nguyễn Minh Văn



Quản lý thư viện

Phiên bản: <1.0>

Mô hình Use case

Ngày: <20/12/2022>

## Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu

Ngày	Phiên bản	Mô tả	Người thay đổi
20/12/2022	1.0	Thiết kế và đặc tả use case	- Nguyễn Hiếu Nghĩa - Đinh Thành Phú - Đỗ Văn Thành - Nguyễn Minh Văn

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

## Mục lục

<b>1. Sơ đồ Use-case</b>	<b>6</b>
<b>2. Danh sách các Actor</b>	<b>9</b>
<b>3. Danh sách các Use-case</b>	<b>9</b>
<b>4. Đặc tả Use-case</b>	<b>10</b>
4.1 Đặc tả Use-case Tìm kiếm phiếu mượn	10
4.1.1 Tóm tắt	10
4.1.2 Dòng sự kiện	10
4.1.2.1 Dòng sự kiện chính	10
4.1.2.2 Các dòng sự kiện khác	10
4.1.3 Các yêu cầu đặc biệt	10
4.1.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	10
4.1.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	10
4.1.6 Điểm mở rộng	10
4.2 Đặc tả Use-case Cập nhật thông tin sách sau khi trả	11
4.2.1 Tóm tắt	11
4.2.2 Dòng sự kiện	11
4.2.2.1 Dòng sự kiện chính	11
4.2.2.2 Các dòng sự kiện khác	11
4.2.3 Các yêu cầu đặc biệt	11
4.2.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	11
4.2.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	11
4.2.6 Điểm mở rộng	11
4.3 Đặc tả Use-case Cập nhật thông tin sách và tạo phiếu mượn	11
4.3.1 Tóm tắt	11
4.3.2 Dòng sự kiện	11
4.3.2.1 Dòng sự kiện chính	11
4.3.2.2 Các dòng sự kiện khác	12
4.3.3 Các yêu cầu đặc biệt	12
4.3.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	12
4.3.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	12
4.3.6 Điểm mở rộng	12
4.4 Đặc tả Use-case Kiểm tra hợp lệ thông tin mượn sách	12

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

4.4.1 Tóm tắt	12
4.4.2 Dòng sự kiện	12
4.4.2.1 Dòng sự kiện chính	12
4.4.2.2 Các dòng sự kiện khác	12
4.4.3 Các yêu cầu đặc biệt	12
4.4.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	12
4.4.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	13
4.4.6 Điểm mở rộng	13
4.5 Đặc tả Use-case Cập nhật thông tin sách và cập nhật phiếu mượn	13
4.5.1 Tóm tắt	13
4.5.2 Dòng sự kiện	13
4.5.2.1 Dòng sự kiện chính	13
4.5.2.2 Các dòng sự kiện khác	13
4.5.3 Các yêu cầu đặc biệt	13
4.5.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	13
4.5.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	13
4.5.6 Điểm mở rộng	13
4.6 Đặc tả Use-case Lập thẻ độc giả	14
4.6.1 Tóm tắt	14
4.6.2 Dòng sự kiện	14
4.6.2.1 Dòng sự kiện chính	14
4.6.2.2 Các dòng sự kiện khác	14
4.6.3 Các yêu cầu đặc biệt	14
4.6.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	14
4.6.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	14
4.6.6 Điểm mở rộng	14
4.7 Đặc tả Use-case Sửa thẻ độc giả	14
4.7.1 Tóm tắt	14
4.7.2 Dòng sự kiện	14
4.7.2.1 Dòng sự kiện chính	14
4.7.2.2 Các dòng sự kiện khác	15
4.7.3 Các yêu cầu đặc biệt	15
4.7.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	15
4.7.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	15
4.7.6 Điểm mở rộng	15
4.8 Đặc tả Use-case Xóa thẻ độc giả	15

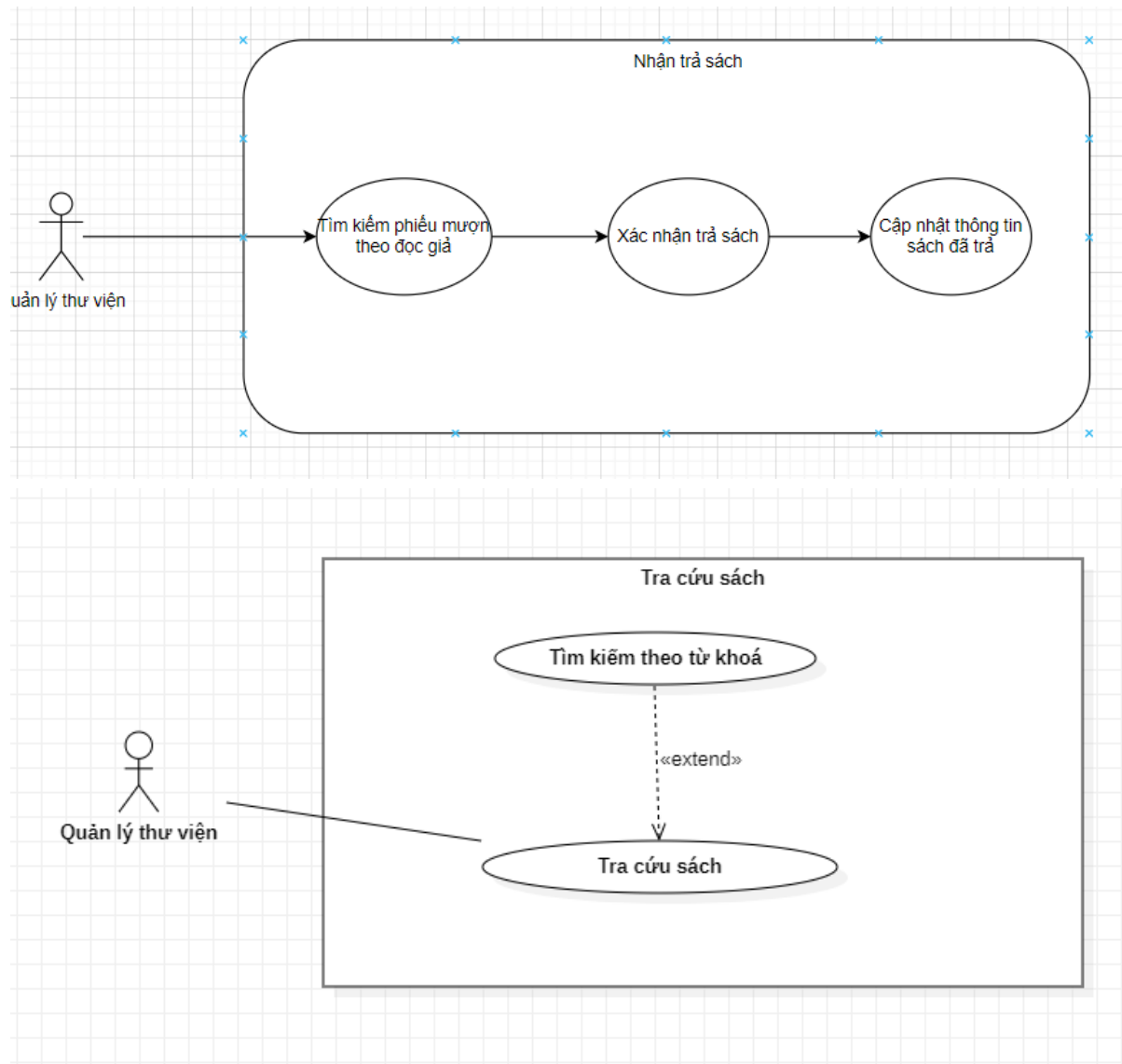
Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

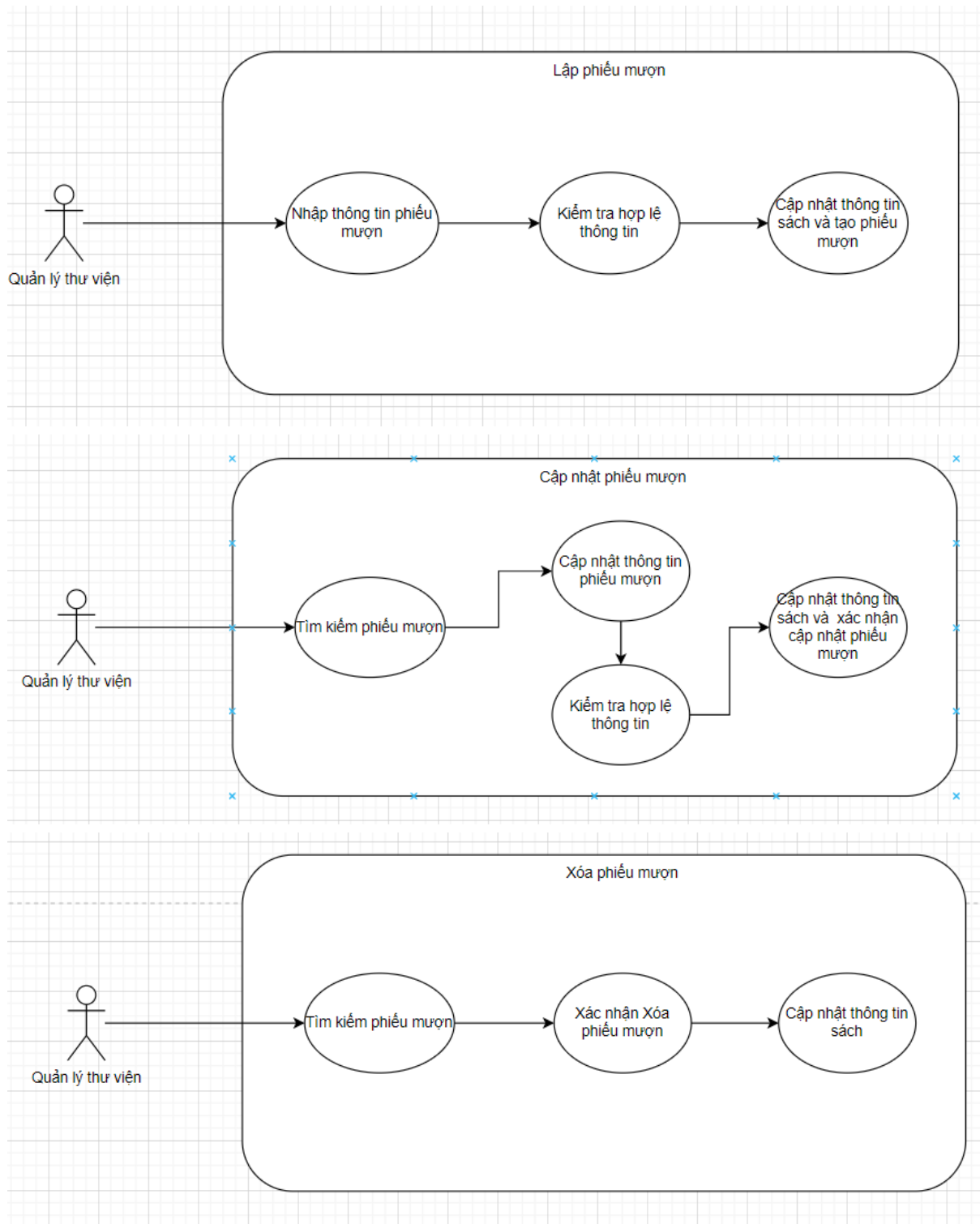
4.8.1 Tóm tắt	15
4.8.2 Dòng sự kiện	15
4.8.2.1 Dòng sự kiện chính	15
4.8.2.2 Các dòng sự kiện khác	15
4.8.3 Các yêu cầu đặc biệt	15
4.8.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	16
4.8.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	16
4.8.6 Điểm mở rộng	16
4.9 Đặc tả Use-case thêm sách	16
4.9.1 Tóm tắt	16
4.9.2 Dòng sự kiện	16
4.9.2.1 Dòng sự kiện chính	16
4.9.2.2 Các dòng sự kiện khác	16
4.9.3 Các yêu cầu đặc biệt	16
4.9.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	16
4.9.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	16
4.9.6 Điểm mở rộng	16
4.10 Đặc tả Use-case sửa sách	17
4.10.1 Tóm tắt	17
4.10.2 Dòng sự kiện	17
4.10.2.1 Dòng sự kiện chính	17
4.10.2.2 Các dòng sự kiện khác	17
4.10.3 Các yêu cầu đặc biệt	17
4.10.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	17
4.10.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	17
4.10.6 Điểm mở rộng	17
4.11 Đặc tả Use-case Xóa sách	17
4.11.1 Tóm tắt	17
4.11.2 Dòng sự kiện	17
4.11.2.1 Dòng sự kiện chính	17
4.11.2.2 Các dòng sự kiện khác	18
4.11.3 Các yêu cầu đặc biệt	18
4.11.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	18
4.11.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	18
4.11.6 Điểm mở rộng	18
4.12 Đặc tả Use-case Tra cứu sách	18

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

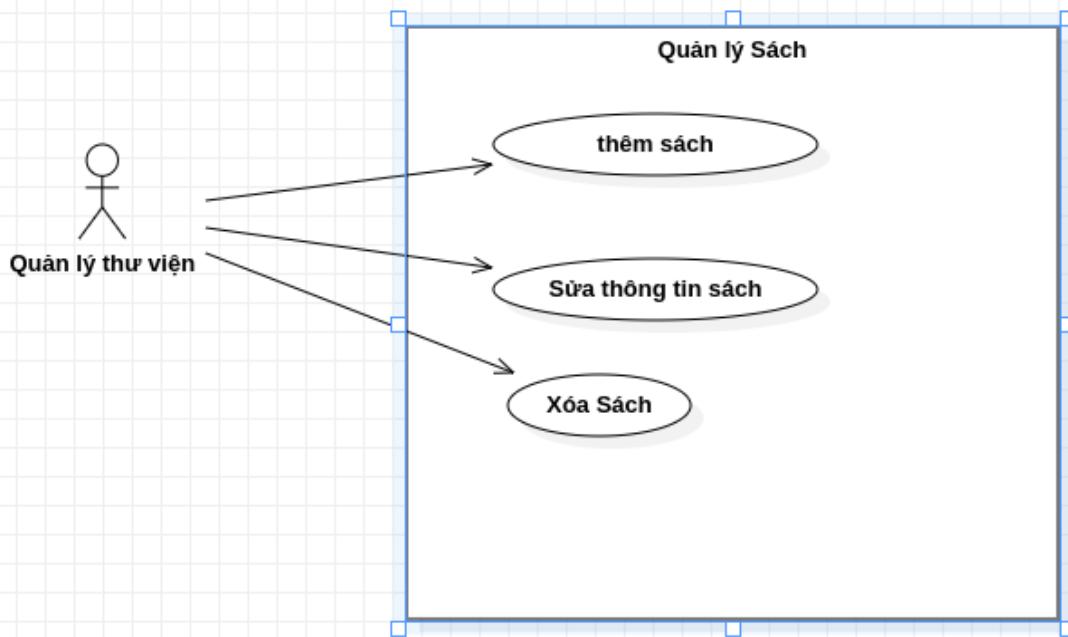
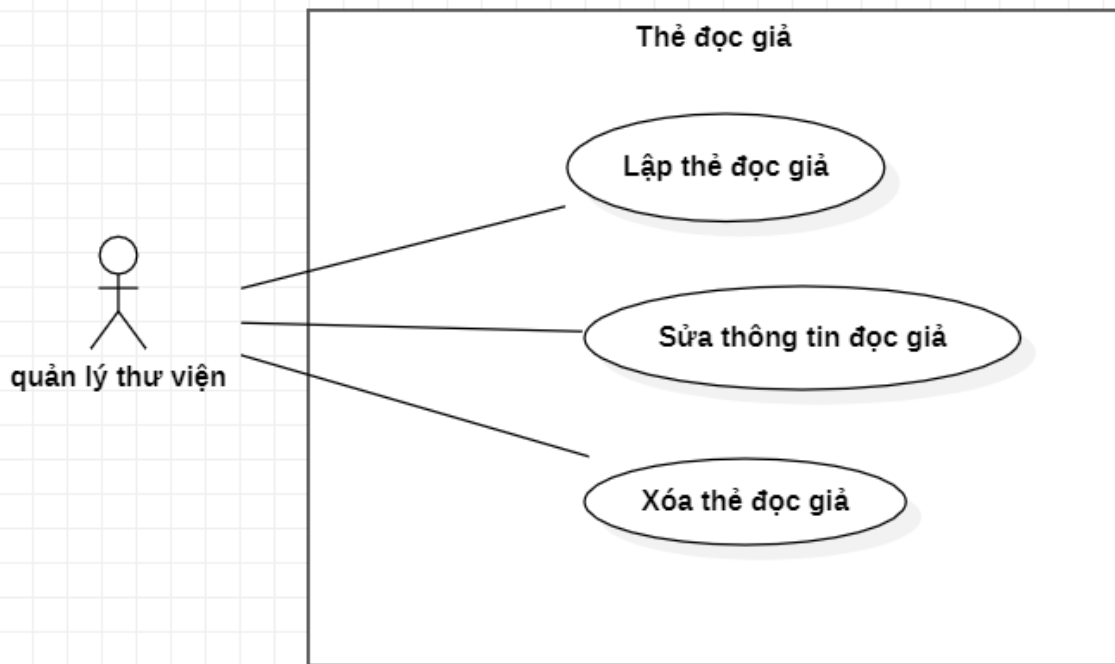
4.12.1 Tóm tắt	18
4.12.2 Dòng sự kiện	18
4.12.2.1 Dòng sự kiện chính	18
4.12.2.2 Các dòng sự kiện khác	19
4.12.3 Các yêu cầu đặc biệt	19
4.12.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	19
4.12.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	19
4.12.6 Điểm mở rộng	19
4.13 Đặc tả Use-case Thay đổi quy định	19
4.13.1 Tóm tắt	19
4.13.2 Dòng sự kiện	19
4.13.2.1 Dòng sự kiện chính	19
4.13.2.2 Các dòng sự kiện khác	19
4.13.3 Các yêu cầu đặc biệt	20
4.13.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case	20
4.13.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case	20
4.13.6 Điểm mở rộng	20

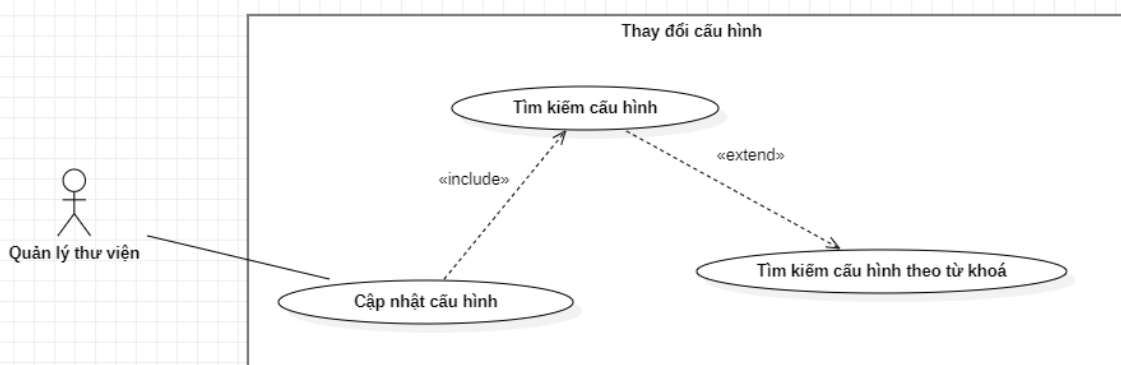
## 1. Sơ đồ Use-case











## 2. Danh sách các Actor

STT	Tên Actor	Ý nghĩa/Ghi chú
1	Quản lý thư viện	người thao tác với hệ thống

## 3. Danh sách các Use-case

STT	Tên Use-case	Ý nghĩa/Ghi chú
1	Tìm kiếm phiếu mượn	Tìm phiếu mượn theo độc giả
2	Cập nhật thông tin sách sau khi trả	Cập nhật thông tin sách (số lượng, tình trạng) sau khi trả
3	Kiểm tra hợp lệ thông tin mượn sách	Kiểm tra hợp lệ khi mượn sách
4	Cập nhật thông tin sách và tạo phiếu mượn	Số lượng sách trừ 1 và tạo phiếu mượn
5	Cập nhật thông tin sách và cập nhật thông tin phiếu mượn	số lượng sách thay đổi và phiếu mượn thay đổi
6	Lập thẻ độc giả	Có 2 loại độc giả (X, Y). Tuổi độc giả từ 18 đến 35. Thẻ có giá trị 6 tháng
7	Sửa thông tin độc giả	Có 2 loại độc giả (X, Y). Tuổi độc giả từ 18 đến 35. Thẻ có giá trị 6 tháng
8	Xóa thẻ độc giả	Chỉ xóa những thẻ tồn tại và số lượng -1
9	Thêm sách	Thêm mới một sách
10	Sửa thông tin sách	cập nhật lại không tin sách
11	Xóa sách	Xóa 1 sách.
12	Thêm nhà sản xuất	Thêm nhà sản xuất nếu như không tìm thấy
13	Thêm tác giả	Thêm tác giả nếu như không tìm thấy
14	Tra cứu sách	Nhân viên thư viện thực hiện truy vấn sách
15	Thay đổi cấu hình	Nhân viên thư viện thực hiện chức năng thay đổi cấu

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>
	hình cho hệ thống

## 4. Đặc tả Use-case

### 4.1 Đặc tả Use-case Tìm kiếm phiếu mượn

#### 4.1.1 Tóm tắt

Người quản lý tìm phiếu mượn theo độc giả, để cập nhật, xóa, hoặc xác nhận trả sách.

#### 4.1.2 Dòng sự kiện

##### 4.1.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Quản lý vào tab danh sách phiếu mượn
2. Gõ tên độc giả
3. Chọn tìm kiếm

##### 4.1.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

#### 4.1.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.1.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

#### 4.1.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: hiển thị phiếu mượn của độc giả đó trong danh sách

Trường hợp thất bại: trong danh sách trống

#### 4.1.6 Điểm mở rộng

Không có

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

## 4.2 Đặc tả Use-case Cập nhật thông tin sách sau khi trả

### 4.2.1 Tóm tắt

Khi người quản lý xác nhận trả sách hệ thống sẽ cập nhật lại số lượng sách

### 4.2.2 Dòng sự kiện

#### 4.2.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Xác nhận trả sách
2. Hệ thống cập nhật lại thông tin sách

#### 4.2.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

### 4.2.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

### 4.2.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

### 4.2.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: Cập nhật số lượng sách tăng 1 và hiển thị popup thành công

Trường hợp thất bại: cập nhật sách không thành công

### 4.2.6 Điểm mở rộng

Không có

## 4.3 Đặc tả Use-case Cập nhật thông tin sách và tạo phiếu mượn

### 4.3.1 Tóm tắt

Khi người quản lý xác nhận trả sách hệ thống sẽ cập nhật lại số lượng sách và tạo phiếu mượn

### 4.3.2 Dòng sự kiện

#### 4.3.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Xác nhận tạo phiếu mượn
2. Kiểm tra hợp lệ
3. Kiểm tra hợp lệ thành công
4. Hệ thống cập nhật lại thông tin sách (số lượng)
5. Tạo phiếu mượn

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.3.2.2 Các dòng sự kiện khác

1. Xác nhận tạo phiếu mượn
2. Kiểm tra hợp lệ
3. Kiểm tra hợp lệ thất bại
4. Hủy cập nhật

#### 4.3.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.3.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

#### 4.3.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: Cập nhật số lượng sách trừ 1 và hiển thị popup thành công

Trường hợp thất bại: hiển thị popup thất bại

#### 4.3.6 Điểm mở rộng

Không có

### 4.4 Đặc tả Use-case Kiểm tra hợp lệ thông tin mượn sách

#### 4.4.1 Tóm tắt

Kiểm tra thông tin khi mượn sách (hạn thẻ, số lượng sách, loại thẻ)

#### 4.4.2 Dòng sự kiện

##### 4.4.2.1 Dòng sự kiện chính

1. khi xác nhận lập phiếu mượn/cập nhật phiếu mượn
2. kiểm tra thông tin đã nhập
3. cập nhật sách
4. tạo/ cập nhật phiếu mượn

##### 4.4.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

#### 4.4.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.4.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.4.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: Kiểm tra hợp lệ chuyển qua các bước tiếp theo cập nhật sách, tạo/cập nhật phiếu mượn

Trường hợp thất bại: hiển thị popup không hợp lệ

#### 4.4.6 Điểm mở rộng

Không có

### 4.5 Đặc tả Use-case Cập nhật thông tin sách và cập nhật phiếu mượn

#### 4.5.1 Tóm tắt

Khi người quản lý xác nhận cập nhật thông tin phiếu mượn và hệ thống cập nhật thông tin sách và phiếu mượn

#### 4.5.2 Dòng sự kiện

##### 4.5.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Xác nhận cập nhật phiếu mượn
2. Kiểm tra hợp lệ
3. Kiểm tra hợp lệ thành công
4. Cập nhật thông tin sách
5. Cập nhật phiếu mượn

##### 4.5.2.2 Các dòng sự kiện khác

5. Xác nhận cập nhật phiếu mượn
6. Kiểm tra hợp lệ
7. Kiểm tra hợp lệ thất bại
8. Hủy cập nhật

#### 4.5.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.5.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

#### 4.5.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: Cập nhật số lượng sách và hiển thị popup thành công

Trường hợp thất bại: hiển thị popup thất bại

#### 4.5.6 Điểm mở rộng

Không có

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.6 Đặc tả Use-case Lập thẻ độc giả

##### 4.6.1 Tóm tắt

Khi người quản lý tiếp nhận thông tin của một độc giả mới, người quản lý bắt đầu tạo mới thẻ độc giả trên thông tin đã tiếp nhận.

##### 4.6.2 Dòng sự kiện

##### 4.6.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Tiếp nhận thông tin độc giả.
2. Kiểm tra độc giả đã tồn tại.
3. Xác nhận và tạo phiếu.
4. Thông báo cho người dùng.

##### 4.6.2.2 Các dòng sự kiện khác

1. Nếu kiểm tra thông tin độc giả đã tồn tại.
2. Thực hiện tạo tác cập nhật.
3. Xác nhận thành công

##### 4.6.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

##### 4.6.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

##### 4.6.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: Cập nhật số lượng độc giả và hiển thị popup thành công

Trường hợp thất bại: hiển thị popup thất bại

##### 4.6.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 4.7 Đặc tả Use-case Sửa thẻ độc giả

##### 4.7.1 Tóm tắt

Khi người quản lý tiếp nhận thông tin độc giả muốn cập nhật và thay đổi số liệu không chính xác.

##### 4.7.2 Dòng sự kiện

##### 4.7.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Tiếp nhận thông tin độc giả muốn sửa đổi.
2. Kiểm tra thông tin đã tồn tại trong hệ thống

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

3. Cập nhật thông tin mới
4. Xác nhận thành công

#### 4.7.2.2 Các dòng sự kiện khác

1. Nếu kiểm tra thông tin độc giả không tồn tại.
2. Hủy bỏ thao tác.
3. Xác nhận thông báo cho người dùng.

#### 4.7.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.7.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

#### 4.7.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: Thông tin độc giả được thay đổi và hiển thị popup thành công

Trường hợp thất bại: Hiển thị popup thất bại

#### 4.7.6 Điểm mở rộng

Không có

### 4.8 Đặc tả Use-case Xóa thẻ độc giả

#### 4.8.1 Tóm tắt

Khi người quản lý tiếp nhận thông tin độc giả muốn xóa

#### 4.8.2 Dòng sự kiện

##### 4.8.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Tiếp nhận thông tin độc giả.
2. Kiểm tra độc giả đã tồn tại.
3. Click độc giả muốn xóa
4. Xác nhận thông báo cho người dùng.

##### 4.8.2.2 Các dòng sự kiện khác

1. Nếu thông tin độc giả không tồn tại
2. Thông báo cho người dùng.

#### 4.8.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có



Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.8.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

#### 4.8.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: Số lượng thông tin thay đổi -1 và hiển thị popup thành công

Trường hợp thất bại: Hiển thị popup thất bại

#### 4.8.6 Điểm mở rộng

Không có

### 4.9 Đặc tả Use-case thêm sách

#### 4.9.1 Tóm tắt

Người quản lý sách sẽ thực hiện use-case này.

Use-Case này dùng cho chức năng thêm 1 sách mới.

#### 4.9.2 Dòng sự kiện

##### 4.9.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Nhận thông tin từ người dùng
2. Kiểm tra hợp lệ
3. Kiểm tra hợp lệ thành công
4. Lưu thông tin sách
5. Thông báo thêm sách thành công.

##### 4.9.2.2 Các dòng sự kiện khác

1. Nhận thông tin từ người dùng.
2. Kiểm tra hợp lệ
3. Kiểm tra hợp lệ thất bại
4. Thông báo lỗi cho người dùng

#### 4.9.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.9.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

#### 4.9.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: hiển thị thông báo thành công

Trường hợp thất bại: hiển thị thông báo thất bại

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.9.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 4.10 Đặc tả Use-case sửa sách

##### 4.10.1 Tóm tắt

Người quản lý sách sẽ thực hiện use-case này.

Use-Case này dùng cho sửa đổi thông tin sách.

##### 4.10.2 Dòng sự kiện

###### 4.10.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Nhận thông tin từ người dùng.
2. Kiểm tra hợp lệ.
3. Hợp lệ.
4. Cập nhật sửa đổi thông tin sách
5. Thông báo cập nhật sách thành công.

###### 4.10.2.2 Các dòng sự kiện khác

1. Nhận thông tin từ người dùng.
2. Kiểm tra hợp lệ
3. Không Hợp lệ
4. Thông báo thất bại cho người dùng

##### 4.10.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

##### 4.10.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

##### 4.10.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: hiển thị thông báo thành công

Trường hợp thất bại: hiển thị thông báo thất bại

##### 4.10.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 4.11 Đặc tả Use-case Xóa sách

##### 4.11.1 Tóm tắt

Người quản lý sách sẽ thực hiện use-case này.

Use-Case này dùng cho xóa sách.

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.11.2 Dòng sự kiện

##### 4.11.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Người dùng chọn nút xóa vào dòng muốn xóa
2. Hiện thị Thông báo xác nhận xóa
3. người dùng chọn xác nhận.
4. Thực hiện xóa sách
5. Thông báo xóa sách thành công.

##### 4.11.2.2 Các dòng sự kiện khác

1. Người dùng chọn nút xóa vào dòng muốn xóa
2. Hiện thị Thông báo xác nhận xóa
3. người dùng chọn hủy
4. Trở về giao diện.

1. Người dùng chọn nút xóa vào dòng muốn xóa
2. Hiện thị Thông báo xác nhận xóa
3. Người dùng chọn xác nhận xóa
4. thực hiện xóa sách thất bại.
5. Thông báo xóa sách thất bại.

#### 4.11.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.11.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có.

#### 4.11.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Trường hợp thành công: hiển thị thông báo thành công

Trường hợp thất bại: hiển thị thông báo thất bại

#### 4.11.6 Điểm mở rộng

Không có

### 4.12 Đặc tả Use-case Tra cứu sách

#### 4.12.1 Tóm tắt

Nhân viên thư viện thực hiện chức năng truy vấn thông tin và có thể tìm kiếm sách theo các điều kiện nhất định

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.12.2 Dòng sự kiện

##### 4.12.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Nhân viên thư viện vào màn hình tìm kiếm sách
2. Nhân viên bấm nút tìm kiếm
3. Xuất kết quả tìm kiếm ra màn hình và kết thúc use-case

##### 4.12.2.2 Các dòng sự kiện khác

1.1 Nhân viên chọn các điều kiện tìm kiếm bao gồm tên sách, thể loại, tác giả, thể loại

1.2 Nhân viên nhập từ khoá cần tìm kiếm

##### 4.12.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

##### 4.12.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Nhân viên admin truy cập thành công vào ứng dụng

##### 4.12.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Hệ thống trả về thông tin sách nếu tìm thấy sách, trường hợp không tìm thấy sách theo thông tin truy vấn thì không xuất danh sách sách

##### 4.12.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 4.13 Đặc tả Use-case Thay đổi quy định

##### 4.13.1 Tóm tắt

Nhân viên thư viện thực hiện chức năng thay đổi quy định hệ thống

##### 4.13.2 Dòng sự kiện

##### 4.13.2.1 Dòng sự kiện chính

1. Nhân viên thư viện vào màn hình tìm cấu hình
2. Nhân viên tìm kiếm cấu hình
3. Xuất kết quả danh sách cấu hình
4. Nhân viên chọn cấu hình
5. Cập nhật cấu hình
6. Cấu hình lưu lại thành công

Quản lý thư viện	Phiên bản: <1.0>
Mô hình Use case	Ngày: <20/12/2022>

#### 4.13.2.2 Các dòng sự kiện khác

1.1 Nhân viên chọn các điều kiện tìm kiếm bao gồm tên cấu hình, mã cấu hình

1.2 Nhân viên nhập từ khoá cần tìm kiếm

#### 4.13.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

#### 4.13.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Nhân viên admin truy cập thành công vào ứng dụng

#### 4.13.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Hệ thống cập nhật và lưu trữ thành công các thông tin cấu hình, các cấu hình sẽ áp dụng cho các chức năng của hệ thống

#### 4.13.6 Điểm mở rộng

Không có